

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 126/2020/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 6 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Bà **Thạch Thị C**, sinh năm 1992.

Địa chỉ: ấp Trung T, xã Tuân T, huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng.

Bị đơn: Ông **Thạch M**, sinh năm 1988.

ĐKTT: ấp Trung T, xã Tuân T, huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng.

Địa chỉ: ấp Trung B, xã Tuân T, huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Thạch Thị C và ông Thạch M.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Thạch Thị C và ông Thạch M tự nguyện ly hôn với nhau.

- Về con chung: Bà Thạch Thị C và ông Thạch M thống nhất thoả thuận giao hai con chung tên Thạch Thị Trà M, sinh ngày 31/12/2011 và Thạch Minh H, sinh ngày 17/4/2019 cho bà C trực tiếp nuôi dưỡng đến khi các con đủ 18 tuổi. Ông Thạch M có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản

trở ông M thực hiện quyền này. Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Thạch Thị C và ông Thạch M thống nhất tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Bà Thạch Thị C và ông Thạch M thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Thạch Thị C và ông Thạch M thống nhất trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí sơ thẩm gồm: Án phí ly hôn 150.000 đồng, bà Thạch Thị C đồng ý tự nguyện nộp và được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo lai thu số 0003195 ngày 22/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Trì, tỉnh Sóc Trăng, hoàn trả cho bà C 150.000 đồng. Ông M không phải nộp án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Thanh Trì;
- Chi cục THADS huyện Thanh Trì;
- UBND xã Tuân T;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thành Nghiệp